TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 279/2022/QĐST-VHN	*V, ngày 24 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH L HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 964/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Bùi Trung K, sinh năm 1975.

Hộ khẩu thường trú: 46 đường N, phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: 16/12 đường B, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bà Nguyễn Khánh L, sinh năm 1979.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: 16/12 đường B, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 11 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Khánh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Là Bùi Nhật M, sinh ngày 04/9/2005 và Bùi Nguyễn Nhật Q, sinh ngày 14/8/2009. Dựa trên nguyện vọng của các con chung, ông K và bà L thống nhất: Ông K là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông K và bà L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con, người không trực tiếp nuôi con sau khi L hôn thực hiện theo Điều 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Trên cơ sở lợi ích của con, trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 điều 84 Luật hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về Lệ phí Tòa án: Ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Khánh L mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí ông K, bà L đã nộp theo các biên lai thu số: 0003370 và 0003371 cùng ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V. Như vậy, ông K và bà L đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. V;
- Chi cục THSDA Tp. V;
- UBND p. H, quận H, Tp. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền